

Bài 21 LUYỆN TẬP CHUNG (2 tiết)

I MỤC TIÊU

Giúp HS:

Kiến thức, kĩ năng

- Thực hiện được phép cộng (có nhớ) số có hai chữ số với số có một hoặc hai chữ số.
- Giải được các bài toán thực tế liên quan đến phép cộng trong phạm vi đã học.

Phát triển năng lực

Thông qua phát hiện tình huống, nêu bài toán và cách giải, HS phát triển năng lực giải quyết vấn đề toán học.

II CHUẨN BỊ

Tùy điều kiện, GV nên có hình phóng to bài 3, 4, 5 tiết 1 và bài 2, 4 tiết 2.

III HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Lưu ý chung: Ở mỗi tiết học của bài học, GV nên tổ chức dạy học theo các bước:

Khởi động → Thực hiện hình thức dạy học phù hợp → Củng cố

89

Bài 3: Yêu cầu HS giải và trình bày bài giải, chặng hạn:

Bài giải

Số viên bi Nam và Rô-bốt có tất cả là:

$$38 + 34 = 72 \text{ (viên)}$$

Dáp số: 72 viên bi.

Bài 4:

- Câu a: HS quan sát tranh rồi trả lời câu hỏi. Chặng hạn: Mực nước ở bể B cao hơn mực nước ở bể A là 6 cm.
- Câu b: Yêu cầu HS ghi và thực hiện phép tính rồi trả lời câu hỏi, chặng hạn: “ $6 + 15 = 21$ ” (hoặc $15 + 6 = 21$). Mực nước ở bể C cao hơn mực nước ở bể A là 21 cm.”.
- Câu c: Yêu cầu HS ghi và thực hiện phép tính rồi trả lời câu hỏi, chặng hạn: “ $6 + 5 = 11$. Lúc này mực nước ở bể B cao hơn mực nước ở bể A là 11 cm.”.

Lưu ý: Kết thúc tiết học, GV cho HS củng cố bài học (như yêu cầu đã nêu ở đầu tiết học).

Tiết 1. Luyện tập

Yêu cầu cần đạt của tiết học: Củng cố kĩ năng thực hiện phép cộng (có nhớ) số có hai chữ số với số có một hoặc hai chữ số; vận dụng vào giải các bài toán thực tế.

Bài 1: Củng cố kĩ năng đặt tính rồi tính. Tuỳ điều kiện lớp học và trình độ HS, GV có thể cho HS tính nhẩm.

Bài 2: Yêu cầu HS giải và trình bày bài giải, chặng hạn:

Bài giải

Cân nặng của con nghé là:

$$47 + 18 = 65 \text{ (kg)}$$

Đáp số: 65 kg.

Bài 3: Yêu cầu HS quan sát tranh, nêu những dữ kiện bài toán đã cho. Sau đó, GV cho HS thực hiện phép tính rồi trả lời. Chặng hạn: $28 + 5 = 33$. Con lợn cân nặng 33 kg.

Bài 4: Yêu cầu HS cộng số lít nước ở hai thùng của mỗi nhân vật. GV cho HS viết phép tính và thực hiện đặt tính rồi tính hoặc tính nhẩm.

- Tuỳ điều kiện, GV có thể giới thiệu các nhân vật được minh họa trong tranh là rổi Elmo, Gấu khổng lồ và chú cao bồi Woody (bộ phim Toy Story).

Bài 5: Yêu cầu tìm số thích hợp với tảng đá có dấu “?”.

- GV nên giải thích kĩ “nhảy qua 4 tảng đá” cho HS hiểu rõ đề bài. Chặng hạn: Để dễ hình dung, GV có thể khoanh 4 tảng đá trong hình vẽ ở SGK (chính là 4 tảng đá ở giữa tảng đá màu đỏ và tảng đá ghi số 25).

- Câu a: GV nên dùng hình phóng to của bài, có thể gọi một số HS lên đánh dấu viên đá mà chuột túi nhảy tới ở lần thứ hai. Kết quả: Lần thứ hai, chuột túi được 35 điểm.

- Câu b: $25 + 35 = 60$.

Lưu ý: Kết thúc tiết học, GV cho HS củng cố bài học (như yêu cầu đã nêu ở đầu tiết học).

Tiết 2. Luyện tập

Yêu cầu chủ yếu của tiết học: Củng cố kĩ năng thực hiện phép cộng số có hai chữ số với số có một hoặc hai chữ số; vận dụng vào giải các bài toán thực tế.

Bài 1: Củng cố thực hiện phép cộng, GV có thể yêu cầu HS tính nhẩm.

Bài 2: Yêu cầu HS ghi và thực hiện phép tính tìm độ dài hai đường đi đầu tiên rồi so sánh để trả lời được câu hỏi của bài toán. Chặng hạn: “Đường bay của chuồn chuồn dài nhất”.